

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày: 23 - 04 -2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lệ Dung và ông Vũ Xuân Dự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2021/TLST- HS ngày 23 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn N (tên gọi khác: không); sinh năm 1999 tại tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm 11, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Đinh Thị G. Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng Biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Những người làm chứng:

+ Chị Hoàng Thị L.

+ Chị Trương Thị N1

+ Bà Đinh Thị G.

Những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn N là người thích nuôi các loại động vật hoang dã để làm cảnh nên thường xuyên lên mạng xã hội tìm hiểu các loại động vật này. Giữa năm 2020, N vào làm ăn, sinh sống tại huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đến cuối tháng 8/2020, trên đường đi làm về N gặp 01 người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi rao bán 01 cá thể rái cá và 05 cá thể sóc. N đã thỏa thuận mua của người này 01 cá thể rái cá với giá 3.000.000 đồng và 05 cá thể sóc với giá

1.200.000 đồng mang về nhà trọ nuôi, nhốt. Khoảng đầu tháng 10/2020, N mang về nhà mình ở xóm 11, xã L, huyện K tiếp tục nuôi, nhốt để làm cảnh.

Ngày 23/12/2020, Công an huyện K phối hợp với Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về môi trường - Công an tỉnh Ninh Bình và Công an xã L tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà Hoàng Văn N, phát hiện, thu giữ 01 cá thể rái cá màu đen được nhốt trong lồng sắt có KT 40 x 34cm; 01 cá thể sóc màu đen, 01 cá thể sóc màu trắng được nhốt trong 02 lồng sắt có cùng KT 17 x 9,5 x 8,5cm; 02 cá thể sóc màu đen, 01 cá thể sóc màu trắng được nhốt lồng gỗ bịt lưới chia làm 06 ngăn có KT 60 x 50 x 30cm và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5 của N.

Tại bản Kết luận giám định số 959 ngày 28/12/2020 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

“01 cá thể động vật màu đen là loài rái cá vuốt bé có tên khoa học Aonyx cinereus; 05 cá thể động vật gồm 03 cá thể màu đen và 02 cá thể màu trắng là loài sóc đỏ có tên khoa học là Callosciurus finlaysonii.

Loài Rái cá vuốt bé Aonyx cinereus có tên trong Phụ lục I, danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (Ban hành kèm theo Nghị định 64 ngày 16/7/2019 của Chính phủ) và đồng thời có tên trong nhóm IB, danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định 06 ngày 22/01/2019 của Chính Phủ”.

Loài sóc đỏ Callosciurus finlaysonii là loài động vật hoang dã thông thường không có tên trong các Nghị định của Chính phủ”

Quá trình điều tra, Hoàng Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 23/03/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 15 (*mười lăm*) tháng tù đến 18 (*mười tám*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (*ba mươi*) tháng đến 36 (*ba mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo Hoàng Văn N cho UBND xã L nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án: 01 lồng sắt có KT 40 x 34cm; 02 lồng sắt có cùng KT 17 x 9,5 x 8,5cm do liên quan đến việc phạm tội mà không còn giá trị sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Hoàng Văn N khai nhận: Bản thân bị cáo là người thích nuôi nhốt chăm sóc các loài động vật hoang dã để làm cảnh nên vào khoảng giữa năm 2020, N vào làm ăn, sinh sống tại huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, N có mua của một người đàn ông không quen 01 cá thể rái cá và 05 cá thể sóc với tổng số tiền 4.200.000 và mang về nhà mình ở xóm 11, xã L, huyện K tiếp tục nuôi, nhốt để làm cảnh.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Hoàng Văn N như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản về việc thu giữ tang vật lập hồ 16 giờ 40 phút ngày 23 tháng 12 năm 2021; biên bản sự việc lập hồ 15 giờ 40 phút ngày 23 tháng 12 năm 2021; biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồ 17 giờ 20 phút ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại nhà của bị cáo Hoàng Văn N, phù hợp kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những tài liệu, chứng cứ nêu trên đủ căn cứ kết luận: Từ đầu tháng 10 đến ngày 23/12/2020, Hoàng Văn N đã có hành vi nuôi, nhốt tại nhà ở của mình ở xóm 11, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình 01 cá thể Rái cá vuốt bé có tên khoa học Aonyx cinereus, đây là loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

Loài Rái cá vuốt bé Aonyx cinereus có tên trong phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ (Ban hành kèm theo nghị định 64/2019/NĐ – CP ngày 16/07/2019 của Chính Phủ), đồng thời có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp quý hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/ NĐ –CP ngày 22 tháng 1 năm 2019 của Chính phủ)

[3] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi nuôi nhốt cá thể Rái cá vuốt bé tại nhà ở của mình để mục đích làm cảnh của bị cáo Hoàng Văn N đã

phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm ” theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

“Điều 244. Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm

1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Săn bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

....”

[4] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý trong lĩnh vực bảo vệ, phát triển loài động vật nguy cấp, quý, hiếm. Mặt khác hành vi của bị cáo còn góp phần làm thay đổi đến sự bền vững của môi trường sinh thái. Đồng thời còn ảnh hưởng đến Công ước Quốc tế về việc bảo vệ các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm có nguy cơ bị tuyệt chủng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do đó cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trước khi phạm tội bị cáo Hoàng Văn N đã có thời gian hai năm đi nghĩa vụ quân sự, phục vụ trong quân ngũ. Mặt khác tại đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú thể hiện bị cáo phạm tội do không hiểu biết pháp luật, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn bố chết sớm chỉ có bị cáo ở cùng với mẹ sức khỏe yếu và bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy vụ án có tính chất nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là chưa gây nguy hiểm cho xã hội, sau khi bị phát hiện đã tự nguyện giao nộp để các cá thể động vật được trở về với môi trường tự nhiên, bị cáo phạm tội do không hiểu biết pháp luật. Mục đích nuôi nhốt cá thể Rái cá tại nơi ở của bị

cáo không vì mục đích buôn bán hoặc mục đích thương mại nào khác mà phục vụ thú vui, niềm đam mê của bị cáo là nuôi chơi và làm cảnh. Bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt và có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Do vậy Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà căn cứ điều 65 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt là thể hiện sự khoan hồng, tính nhân đạo của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không vì mục đích lợi nhuận, mặt khác qua xác minh tại chính quyền địa phương bị cáo không có tài sản riêng và cũng không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc: Hoàng Văn N mua 01 cá thể Rái cá vuốt bé, 05 cá thể Sóc của một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi tại huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bản thân N không biết tên tuổi địa chỉ của người này, nếu gặp lại cũng không nhận dạng được. Do vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện K chưa đủ căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi nuôi, nhốt 05 cá thể sóc đỏ *Callosciurus finlaysonii* của Hoàng Văn N, đây là loài động vật hoang dã thông thường không có tên trong các Nghị định của Chính phủ, do vậy N không vi phạm pháp luật.

Đối với bà Đinh Thị G, sinh năm 1967 trú tại xóm 11, xã L và chị Hoàng Thị L sinh năm 1987 trú tại xóm 7, xã T, huyện K là mẹ và chị gái của Hoàng Văn N. Việc N nuôi nhốt cá thể Rái cá tại gia đình, những người này không biết đây là loài động vật nguy cấp, quý hiếm, được ưu tiên bảo vệ và cũng không tham gia việc nuôi, nhốt cá thể này nên họ không vi phạm pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã chuyển 01 cá thể rái cá vuốt bé, 05 cá thể sóc (tất cả còn sống) cùng 01 lồng gỗ bịt lưới chia làm 06 ngăn có KT 60 x 50 x 30cm cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật Cúc Phương, Vườn Quốc gia Cúc Phương, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình theo quy định pháp luật. Đồng thời trả lại cho Hoàng Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5 không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện K. Đối với cá thể Rái cá phải trả về môi trường tự nhiên để đảm bảo môi trường sống cho phù hợp. Đối với các cá thể Sóc tại phiên Tòa bị cáo cũng có nguyện vọng và đề nghị được trả về môi trường sống tự nhiên sẽ tốt hơn khi bị cáo nuôi nhốt, Việc xử lý chuyển cá thể Rái cá và các cá thể Sóc về khu bảo tồn để các cá thể này sống với môi trường tự nhiên rất kịp thời của cơ quan CSĐT - Công an huyện K là đúng và phù hợp do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Những vật chứng còn lại của vụ án căn cứ vào Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS xử lý như sau:

01 lồng sắt có KT 40 x 34cm; 02 lồng sắt có cùng KT 17 x 9,5 x 8,5cm do liên quan đến việc phạm tội nhưng đã không còn giá trị sử dụng; 01 phong bì niêm phong điện thoại di động của Hoàng Văn N nay cần tịch thu tiêu hủy

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội: Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo Hoàng Văn N cho UBND xã L nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 lồng sắt có KT 40 x 34cm; 02 lồng sắt có cùng KT 17 x 9,5 x 8,5cm do liên quan đến việc phạm tội.

01 phong bì niêm phong điện thoại di động của Hoàng Văn N.

(Chi tiết vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/03/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Hoàng Văn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/04/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện K.
- Công an huyện K
- Chi cục THA dân sự huyện K
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Trần Thị Khanh